

PHƯƠNG ÁN
ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG VIỆC LÀM NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1945/QĐ-TCTK ngày 16/11/2017
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

1. Mục đích, yêu cầu điều tra

1.1. Mục đích điều tra

Điều tra lao động việc làm năm 2018 (sau đây viết gọn là Điều tra LĐVL 2018) là cuộc điều tra chọn mẫu trong chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm mục đích: thu thập thông tin về tình trạng tham gia thị trường lao động của những người từ 15 tuổi trở lên hiện đang sống tại Việt Nam làm cơ sở để tổng hợp, biên soạn các chỉ tiêu thống kê quốc gia về lao động, việc làm, thất nghiệp và thu nhập của người lao động. Kết quả điều tra giúp các cấp, các ngành đánh giá, dự báo tình hình biến động của thị trường lao động trên phạm vi cả nước, xây dựng và hoạch định chính sách phát triển nguồn nhân lực, kế hoạch sản xuất - kinh doanh phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường lao động.

1.2. Yêu cầu điều tra

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu tổng hợp, biên soạn (phân tổ, kỳ báo cáo) các chỉ tiêu thống kê trong lĩnh vực lao động, việc làm thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; và một số chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu SDGs, bảo đảm mức độ đại diện của số liệu quý đối với cả nước, khu vực thành thị và nông thôn, 6 vùng kinh tế - xã hội, thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh và số liệu năm đối với 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Kết quả điều tra phải phản ánh kịp thời, đầy đủ, tổng quát tình hình lao động, việc làm ở nước ta, đặc biệt là tỷ lệ thất nghiệp chung và tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị, tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên, tỷ lệ thiếu việc làm chung và trong khu vực phi chính thức, tỷ lệ người có việc làm tạm thời, bấp bênh,... phục vụ việc biên soạn báo cáo nhanh tình hình kinh tế - xã hội hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm của Tổng cục Thống kê;

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế; phù hợp với khung tiêu chuẩn mới về LĐVL do Tổ chức lao động quốc tế (ILO) khuyến nghị.

- Thực hiện điều tra phải đúng các nội dung quy định trong Phương án.

2. Đối tượng, đơn vị và phạm vi điều tra

2.1. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra trong cuộc điều tra này là nhân khẩu thực tế thường trú từ 15 tuổi trở lên của hộ dân cư. Đối tượng điều tra bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang là nhân khẩu thực tế thường trú của hộ; không bao gồm những người thuộc lực lượng vũ trang sống trong các khu doanh trại.

2.2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là hộ dân cư (sau đây gọi chung là hộ). Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Hộ có thể có hoặc không có quan hệ ruột thịt, hôn nhân, nuôi dưỡng; có hoặc không có quỹ thu, chi chung.

Chủ hộ (hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú của hộ; các nhân khẩu từ 15 tuổi trở lên sống tại Việt Nam là người cung cấp thông tin về tình trạng hoạt động kinh tế của họ.

2.3. Phạm vi điều tra

Điều tra LĐVL 2018 là cuộc điều tra chọn mẫu được tiến hành trên phạm vi cả nước.

3. Thời điểm, thời kỳ và thời gian điều tra

3.1. Thời điểm điều tra

Thời điểm để xác định nhân khẩu thực tế thường trú của hộ là 0 giờ ngày 01 hàng tháng.

3.2. Thời kỳ điều tra

Thời kỳ điều tra (tham chiếu) là 07 ngày trước thời điểm điều tra, ngoại trừ trường hợp tìm kiếm việc làm thì thời gian tham chiếu là 30 ngày trước thời điểm điều tra.

3.3. Thời gian điều tra

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn là 07 ngày (kể cả thời gian di chuyển), bắt đầu từ ngày 01 của tháng điều tra.

4. Nội dung điều tra

Cùng với thông tin định danh, nội dung Điều tra LĐVL 2018 bao gồm thông tin về nhân khẩu học của các thành viên trong hộ và thông tin về lao động việc làm của các thành viên từ 15 tuổi trở lên trong hộ, cụ thể:

- Thông tin về các thành viên là nhân khẩu thực tế thường trú của hộ (để lọc ra nhóm đối tượng điều tra chính):

- + Họ và tên của từng người thực tế thường trú trong hộ;
- + Mối quan hệ với chủ hộ;

- + Giới tính;
- + Tháng, năm sinh hoặc tuổi tròn theo dương lịch;
- + Đối với những người từ 15 tuổi trở lên và đang cư trú ở nước ngoài: quốc gia đang cư trú, lý do cư trú và thời gian đã cư trú liên tục;
- + Đối với những người từ 15 tuổi trở lên và đang cư trú ở Việt Nam: tình trạng hoạt động kinh tế.

- Một số đặc trưng cơ bản của đối tượng điều tra chính (thành viên hộ từ 15 tuổi trở lên và đang sống tại Việt Nam):

- + Tình trạng hôn nhân;
- + Tình trạng và lý do di chuyển;
- + Trình độ học vấn/giáo dục phổ thông cao nhất;
- + Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất;
- + Phân loại tình trạng hoạt động kinh tế;
- + Công việc chính trong 7 ngày qua;
- + Công việc trước khi tạm nghỉ;
- + Số giờ làm việc, tiền công nhận được;
- + Tình trạng thiếu việc làm;
- + Tình trạng thất nghiệp hoặc không hoạt động kinh tế;
- + Đối với người có việc làm tạm thời, thất nghiệp hoặc không hoạt động kinh tế: chuyên ngành đào tạo và thời gian tốt nghiệp;
- + Người làm việc trong hộ sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tự sản tự tiêu.

5. Phiếu điều tra và danh mục sử dụng trong điều tra

5.1. Phiếu điều tra

Phiếu điều tra được thiết kế dưới hai hình thức là phiếu hỏi giấy và phiếu hỏi điện tử. Phiếu hỏi điện tử được cài đặt trong máy tính bảng sẽ được áp dụng tại Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Thái Bình, tỉnh Nghệ An và tỉnh Bình Phước bắt đầu từ quý 2 năm 2018. Bốn tỉnh, thành phố trên sử dụng máy tính bảng đã được cung cấp tại cuộc điều tra thí điểm LĐVL năm 2017.

5.2. Danh mục sử dụng trong điều tra

Điều tra LĐVL 2018 sử dụng 5 danh mục sau:

- Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra;
- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007 ban hành theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ;

- Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ;

- Danh mục nghề nghiệp ban hành theo Quyết định số 1019/QĐ-TCTK ngày 12/11/2008 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

- Danh mục nước và vùng lãnh thổ quy định trong sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ trong cuộc Điều tra LĐVL 2018.

6. Loại điều tra, phương pháp thu thập thông tin

6.1. Loại điều tra

Điều tra LĐVL 2018 là điều tra chọn mẫu. Quy mô mẫu của điều tra chính thức được phân bổ bảo đảm mức độ đại diện thống kê của số liệu theo quý cho cấp vùng, thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và theo năm cho cấp tỉnh. Địa bàn mẫu Điều tra LĐVL 2018 sẽ được chọn mới thay cho các địa bàn năm 2017.

Mẫu điều tra được thiết kế phân tầng 02 giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1 (chọn địa bàn): mỗi tỉnh tạo thành một tầng chính được chia ra hai tầng thứ cấp là thành thị và nông thôn. Ở giai đoạn này, danh sách địa bàn điều tra của tỉnh (danh mẫu chủ - lấy từ mẫu 20% của Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ thời điểm 01/4/2014) được chia thành hai danh mẫu độc lập (thành thị và nông thôn) và chọn các địa bàn theo phương pháp xác suất tỷ lệ với quy mô hộ của địa bàn. Việc chọn địa bàn điều tra do Tổng cục Thống kê (Vụ Thống kê Dân số và Lao động - sau đây viết gọn là Vụ DSLĐ) thực hiện.

Giai đoạn 2 (chọn hộ):

Đối với địa bàn điều tra chính thức: tại mỗi địa bàn điều tra mẫu được chọn ở Giai đoạn 1, Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Cục Thống kê cấp tỉnh) rà soát, cập nhật địa bàn (đặc biệt chú ý những địa bàn ở khu vực có sự thay đổi về loại hình đơn vị hành chính như từ xã lên phường/thị trấn,...). Bước tiếp theo, Cục Thống kê cấp tỉnh lập bảng kê và phân chia danh sách hộ trong địa bàn điều tra mẫu thành 2 nhóm ứng với 2 phần nửa trên và nửa dưới của bảng kê. Sau đó, tại mỗi nhóm, Cục Thống kê cấp tỉnh chọn 15 hộ theo phương pháp chọn hệ thống. Hộ mẫu trong từng nhóm được thu thập thông tin trong từng kỳ điều tra quý theo cơ chế luân phiên.

Danh sách địa bàn điều tra của mỗi tỉnh sẽ được Vụ DSLĐ lập và gửi Cục Thống kê cấp tỉnh để thực hiện.

6.2. Phương pháp thu thập thông tin

Áp dụng phương pháp: phỏng vấn trực tiếp bằng phiếu giấy hoặc phiếu điện tử được cài đặt trên máy tính bảng. Điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra hoặc máy tính bảng.

7. Phương pháp xử lý thông tin và tổng hợp kết quả điều tra

7.1. Phương pháp xử lý thông tin

Việc xử lý thông tin được thực hiện bằng chương trình nhập tin đối với phiếu giấy. Cục Thống kê cấp tỉnh thực hiện nhập tin theo chương trình do Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I thuộc Tổng cục Thống kê (viết gọn là COSIS I) xây dựng và truyền dữ liệu về Tổng cục trước ngày 15 hàng tháng. Với phiếu điện tử, Cục Thống kê cấp tỉnh tiến hành thu thập thông tin và truyền dữ liệu hàng ngày về Vụ DSLĐ trên chương trình nhập tin do COSIS I xây dựng và cài đặt trên máy tính bảng.

7.2. Tổng hợp kết quả điều tra

COSIS xây dựng chương trình tổng hợp dữ liệu nhập tin do các tỉnh gửi về Vụ DSLĐ trước ngày 17 hàng tháng.

Vụ DSLĐ thực hiện biên soạn phân tích và công bố số liệu theo quy định.

8. Kế hoạch tiến hành

Điều tra LĐVL 2018 được thực hiện theo kế hoạch thời gian như sau:

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Đơn vị phụ trách
1	Xây dựng phương án	Tháng 11/2017	Vụ DSLĐ
2	Thiết kế mẫu phiếu điều tra	Tháng 11/2017	Vụ DSLĐ
3	Xây dựng Sổ tay nghiệp vụ và các tài liệu khác	Tháng 11/2017	Vụ DSLĐ
4	Thiết kế mẫu, chọn địa bàn điều tra	Tháng 11/2017	Vụ DSLĐ
5	Rà soát địa bàn điều tra	Trước 20/12/2017	CTK cấp tỉnh
6	Cấp phát kinh phí	Tháng 11/2017	Vụ Kế hoạch tài chính
7	Cập nhật, hiệu chỉnh bảng kê	Trước 30/12/2017	CTK cấp tỉnh
8	Chia nhóm và chọn hộ điều tra	Trước 30/12/2017	CTK cấp tỉnh
9	Rà soát hộ được chọn điều tra hàng tháng	01 ngày trước ngày 01 hàng tháng	CTK cấp tỉnh
10	Nhân bản tài liệu điều tra (phương án, phiếu và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra) cho đại biểu tham dự Hội nghị tập huấn cấp Trung ương	Tháng 11/2017	CTK cấp tỉnh
11	Tổ chức hội nghị tập huấn cấp Trung ương cho giảng viên chủ	Cuối tháng 11 hoặc đầu tháng 12/2017	Vụ DSLĐ & Văn phòng

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Đơn vị phụ trách
	chốt cấp tỉnh và giám sát viên		Tổng cục Thống kê
12	Tổ chức biên soạn, xuất bản, in, phát hành phiếu điều tra và các tài liệu phục vụ lớp tập huấn do Cục Thống kê cấp tỉnh tổ chức và phục vụ điều tra thực địa	Tháng 11/2017	Nhà xuất bản Thống kê
13	Tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, đội trưởng, giám sát viên cấp tỉnh và thực hiện công tác chuẩn bị cho điều tra tại địa bàn	Tháng 12/2017	CTK cấp tỉnh
14	Xây dựng chương trình nhập tin	Tháng 11, 12/2017	COSIS I
15	Điều tra và giám sát điều tra tại địa bàn	Theo thời gian điều tra	Vụ DSLĐ, Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê và CTK cấp tỉnh
16	Bàn giao phiếu điều tra cho Cục Thống kê cấp tỉnh	Ngay sau khi kết thúc điều tra mỗi tháng	Tổ trưởng và Chi cục Thống kê
17	Nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra	Ngay sau khi kết thúc điều tra mỗi tháng	CTK cấp tỉnh
18	- Nhập tin - Truyền dữ liệu nhập tin về Tổng cục (theo từng tháng).	Theo Mục 7 của Phương án này	CTK cấp tỉnh
19	Gửi báo cáo hộ được chọn điều tra và báo cáo hộ thay thế (nếu có) về Vụ DSLĐ	Quý 1: 12/3/2018 Quý 2: 12/6/2018 Quý 3: 12/9/2018 Quý 4: 12/12/2018	CTK cấp tỉnh
20	Xử lý số liệu điều tra đã nhập tin	Ngày 20 hàng tháng	COSIS I
21	Tổng hợp số liệu	Ngày 22 tháng cuối quý	Vụ DSLĐ
22	Biên soạn báo cáo phân tích kết quả ước tính phục vụ họp báo công bố tình hình kinh tế - xã hội hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm của Tổng cục Thống kê	Quý 1: 26/3/2018 Quý 2: 26/6/2018 Quý 3: 26/9/2018 Quý 4: 26/12/2018 Năm: 26/12/2018	Vụ DSLĐ

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Đơn vị phụ trách
23	Đánh giá chất lượng, phân tích và biên soạn báo cáo đầy đủ kết quả chủ yếu của cuộc điều tra	Quý 1: 20/5/2018 Quý 2: 20/8/2018 Quý 3: 20/11/2018 Quý 4: 20/12/2018 Năm : 10/4/2019	Vụ DSLĐ
24	Tổ chức biên soạn, in, xuất bản và phát hành báo cáo kết quả điều tra	Năm 2019	Nhà xuất bản Thống kê

9. Tổ chức thực hiện

9.1. Công tác chuẩn bị

a) Rà soát địa bàn, cập nhật, hiệu chỉnh bảng kê và chọn hộ điều tra

Địa bàn Điều tra LĐVL 2018 là khu vực dân cư được phân định trong Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009, được rà soát và cập nhật trong Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ thời điểm 01/04/2014. Các địa bàn điều tra có ranh giới rõ ràng hoặc tương đối rõ ràng, được thể hiện trên sơ đồ địa bàn điều tra để giao cho điều tra viên phỏng vấn ghi phiếu.

Bảng kê số nhà, số hộ, số người được sử dụng làm mẫu để chọn các hộ điều tra, là công cụ quan trọng giúp điều tra viên tiếp cận hộ nhanh chóng, thuận tiện, để tổ trưởng giám sát công việc của điều tra viên. Do đó việc lập bảng kê phải được xác định như điều tra bước 1 của cuộc điều tra này.

Công tác rà soát địa bàn và cập nhật, bảng kê được thực hiện vào tháng 12 năm 2017. Công tác rà soát hộ được chọn điều tra phải thực hiện 01 ngày trước ngày 01 hàng tháng. Vụ DSLĐ có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết và kiểm tra tổng hợp công tác rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê và chọn hộ điều tra. Cục Thống kê cấp tỉnh giao Chi cục Thống kê cấp huyện phối hợp với cán bộ thôn/xóm/ấp/bản/tổ dân phố tiến hành rà soát, cập nhật đầy đủ bảng kê để phục vụ bước chọn hộ điều tra theo đúng kế hoạch.

b) Chọn điều tra viên và tổ trưởng

Do Điều tra LĐVL 2018 là cuộc điều tra chuyên sâu, để bảo đảm yêu cầu chất lượng thông tin và ổn định lực lượng thu thập thông tin, yêu cầu điều tra viên và tổ trưởng là những người có kinh nghiệm điều tra thống kê, có trình độ đào tạo từ trung học phổ thông trở lên.

Đối với các địa bàn vùng cao, vùng sâu, vùng xa có người dân tộc không nói được tiếng phổ thông, Cục Thống kê cấp tỉnh thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch. Trường hợp đặc thù phải tuyển chọn điều tra viên từ nơi khác đến, Cục Thống kê cấp tỉnh thuê người sở tại thông thạo địa bàn giúp điều tra viên tiếp cận hộ điều tra.

c) Tập huấn nghiệp vụ điều tra

Tập huấn nghiệp vụ điều tra: Tập huấn nghiệp vụ điều tra được thực hiện ở 02 cấp.

- *Cấp Trung ương (tập huấn giảng viên chủ chốt cấp tỉnh và giám sát viên)*: Tổng cục Thống kê tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho Lãnh đạo Cục Thống kê cấp tỉnh và giảng viên chủ chốt cấp tỉnh; địa điểm hội nghị tại tỉnh Hà Tĩnh; thời gian hội nghị là 03 ngày cuối tháng 11 hoặc đầu tháng 12 năm 2017. Trong hội nghị tập huấn có bố trí thời gian thực tập phỏng vấn tại địa bàn.

- *Cấp tỉnh*: Cục Thống kê cấp tỉnh tổ chức 02 Hội nghị tập huấn riêng biệt cho điều tra viên, tổ trưởng và giám sát viên đối với từng loại phiếu điều tra. Thời gian mỗi hội nghị là 02 ngày vào nửa đầu tháng 12 năm 2017; trong đó có bố trí thời gian thực hành phỏng vấn, kiểm tra và phân loại học viên. Cục trưởng Cục Thống kê có trách nhiệm tổ chức Hội nghị tập huấn theo đúng quy trình, nội dung nghiệp vụ và thời gian quy định cho điều tra viên, tổ trưởng và giám sát viên trong cuộc điều tra này.

d) Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm phiếu điều tra và các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ do Tổng cục Thống kê thiết kế, in và phân phối cho Cục Thống kê (trừ tài liệu điều tra dùng cho tập huấn).

9.2. Công tác điều tra thực địa

Cục Thống kê cấp tỉnh chỉ đạo Chi cục Thống kê cấp huyện tổ chức thực hiện điều tra tại địa bàn, bảo đảm việc thu thập thông tin được thực hiện tại hộ được chọn điều tra, đúng yêu cầu chất lượng và thời hạn quy định.

9.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Trong cuộc điều tra này, hoạt động kiểm tra, giám sát tập trung vào quá trình rà soát địa bàn điều tra, cập nhật bảng kê, thu thập thông tin tại hộ và kiểm tra, ghi mã phiếu điều tra. Công tác kiểm tra, giám sát được quy định chi tiết trong tài liệu "Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra".

9.4. Kiểm tra, ghi mã phiếu điều tra, bàn giao tài liệu và xử lý thông tin

a) Tổ trưởng

Tổ trưởng kiểm tra toàn diện 100% phiếu điều tra của các điều tra viên do mình phụ trách trước khi bàn giao cho Chi cục Thống kê cấp huyện, bảo đảm tuân thủ đúng các bước nhảy ghi trên phiếu, không có lỗi lô-gíc, các thông tin định danh được ghi đầy đủ,... theo quy định trong tài liệu "Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra".

b) Chi cục Thống kê cấp huyện

Chi Cục Thống kê cấp huyện kiểm tra, làm sạch và bàn giao phiếu điều tra, bảng kê và danh sách hộ được chọn điều tra về Cục Thống kê cấp tỉnh theo kế hoạch quy định.

c) Cục Thống kê cấp tỉnh

Ngay sau khi nghiệm thu và nhận bàn giao phiếu điều tra, Cục Thống kê cấp tỉnh tổ chức kiểm tra, ghi mã, nhập tin phiếu điều tra, truyền dữ liệu về Tổng cục Thống kê theo quy định, sau đó lưu giữ, bảo quản toàn bộ phiếu điều tra tại Cục Thống kê để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, phúc tra của Tổng cục Thống kê (nếu có).

d) Vụ Thống kê Dân số và Lao động

- Cung cấp cho COSIS I phiếu và các thuật toán lô-gíc để phục vụ việc xây dựng chương trình nhập tin, xử lý, tổng hợp thông tin điều tra.

- Biên soạn nội dung và quy trình hiệu đính, thiết kế mẫu biểu và quy định tổng hợp số liệu; phối hợp với COSIS I xây dựng chương trình nhập tin và tổng hợp kết quả nhập tin. Xây dựng quyền số suy rộng cho cuộc điều tra.

- Tổng hợp, kiểm tra và xác minh kết quả nhập tin do các tỉnh gửi về. Chạy biểu tổng hợp kết quả của cuộc điều tra và gửi kết quả tổng hợp về địa phương để nghiên cứu sử dụng, đồng thời tiến hành đánh giá chất lượng, phân tích, biên soạn và phát hành kết quả điều tra theo kế hoạch đã nêu tại Mục 8 của Phương án này.

đ) Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I

- Chủ trì công tác nhập tin phiếu giấy và xử lý dữ liệu trên phiếu điện tử; phối hợp với Vụ DSLĐ tổng hợp kết quả nhập tin, bảo đảm cung cấp số liệu theo thời gian quy định tại Phương án này.

- Xây dựng phần mềm đối với phiếu điện tử để cài đặt trên máy tính bảng và phần mềm để nhập tin phiếu giấy, hướng dẫn và hỗ trợ các Cục Thống kê cấp tỉnh nhập tin và truyền dữ liệu về Tổng cục Thống kê.

- Xử lý số liệu nhập tin và cung cấp cho Vụ DSLĐ dữ liệu vi mô của 63 tỉnh/thành phố với định dạng có thể dùng trong môi trường STATA, SPSS vào ngày 18 hàng tháng.

- Phối hợp với Vụ DSLĐ chạy hệ biểu tổng hợp kết quả đầu ra xuất ra chương trình Excel để gửi các Cục Thống kê nghiên cứu sử dụng.

- Hướng dẫn các Cục Thống kê thực hiện điều tra trên máy tính bảng, quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị này.

9.5. Chỉ đạo thực hiện

Ngoài những nhiệm vụ đã được phân công ở các nội dung nêu tại các mục trong Phương án này, các đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện những nội dung sau đây:

- a) Vụ Thống kê Dân số và Lao động:* chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện toàn bộ cuộc điều tra, bao gồm: xây dựng phương án, thiết kế mẫu, tính quyền số suy rộng, thiết kế phiếu điều tra và biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra; hướng dẫn công tác chọn mẫu và cập nhật bảng kê; gửi bản mềm (file định dạng pdf) phương án, phiếu và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho các Cục Thống kê cấp tỉnh để nhân bản cho đại biểu tham dự lớp tập huấn nghiệp vụ

điều tra cấp Trung ương; lập kế hoạch in và phân phối phiếu và tài liệu điều tra; tổ chức công tác kiểm tra, giám sát điều tra; xây dựng quy trình hiệu đính, kiểm tra phiếu và kết quả ghi mã số, xử lý và tổng hợp số liệu, phân tích và công bố kết quả điều tra.

b) *Vụ Phương pháp chế độ Thống kê và Công nghệ thông tin*: chủ trì, phối hợp với Vụ DSLĐ, Vụ Kế hoạch tài chính và COSIS I xây dựng kế hoạch xử lý thông tin của cuộc điều tra để đưa vào Kế hoạch công nghệ thông tin năm 2018 của Tổng cục Thống kê.

c) *Vụ Kế hoạch tài chính*: chủ trì, phối hợp với Vụ DSLĐ dự trù kinh phí; bảo đảm kinh phí cho cuộc điều tra; hướng dẫn định mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí cuộc điều tra (Cục Thống kê cấp tỉnh, Văn phòng Tổng cục, COSIS I, Nhà xuất bản Thống kê và những đơn vị khác có sử dụng kinh phí); cấp phát kinh phí; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp và duyệt báo cáo quyết toán tài chính của các đơn vị.

d) *Văn phòng Tổng cục Thống kê*: phối hợp với Vụ DSLĐ tổ chức hội nghị tập huấn cấp Trung ương theo thời gian quy định tại Điểm c, Mục 9.1 của Phương án này.

đ) *Nhà xuất bản Thống kê*: tổ chức biên soạn, xuất bản, in phiếu và các tài liệu liên quan đến điều tra, phát hành đến các Cục Thống kê cấp tỉnh và các đơn vị liên quan theo danh sách do Vụ DSLĐ cung cấp, bảo đảm chất lượng in và đúng tiến độ quy định.

e) *Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I*: thực hiện các nhiệm vụ như đã nêu ở điểm đ của Mục 9.4.

g) *Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê*: độc lập tiến hành kiểm tra, thanh tra cuộc điều tra trên phạm vi cả nước, đồng thời hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm tra để Cục Thống kê cấp tỉnh tổ chức kiểm tra thực hiện phương án điều tra.

h) *Cục Thống kê cấp tỉnh*: chịu trách nhiệm nhân bản tài liệu điều tra (phương án, phiếu và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra) cho đại biểu của Cục thống kê tham dự lớp tập huấn nghiệp vụ điều tra cấp Trung ương; tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra theo phương án điều tra tại các địa bàn điều tra đã được chọn từ bước rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê; tuyển chọn; tập huấn cho điều tra viên, tổ trưởng và giám sát viên; điều tra thực địa; giám sát, kiểm tra việc tập huấn và thu thập thông tin tại địa bàn; nghiệm thu, bàn giao phiếu; nhập tin phiếu điều tra, truyền dữ liệu về Tổng cục Thống kê.

Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về chất lượng thông tin điều tra và quản lý, sử dụng kinh phí điều tra thuộc địa phương mình.

Trong thời gian điều tra, Cục Thống kê cấp tỉnh phân công người đã được tập huấn nghiệp vụ trực tiếp xuống từng địa bàn để kiểm tra, giám sát điều tra viên. Cục Thống kê cấp tỉnh chịu trách nhiệm đánh giá, nghiệm thu và ghi mã toàn bộ phiếu trước khi nhập tin và gửi dữ liệu cho Tổng cục Thống kê. Quy

định tất cả các địa bàn điều tra phải được giám sát và phản ánh kết quả trong phiếu giám sát của tổ trưởng và giám sát viên.

Để tạo sự ủng hộ của các cấp, các ngành và người dân đối với cuộc điều tra, Cục Thống kê cấp tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, tranh thủ sự chỉ đạo và tạo điều kiện của Ủy ban nhân dân các cấp, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra tại các địa bàn điều tra.

i) *Chi cục Thống kê cấp huyện:* có nhiệm vụ hướng dẫn điều tra viên thực hiện nhiệm vụ; tham gia giám sát công tác điều tra ở địa bàn theo phân công của Cục Thống kê cấp tỉnh; nghiệm thu phiếu điều tra sau khi kết thúc điều tra.

10. Kinh phí điều tra

Kinh phí điều tra được ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định hiện hành và các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê. Kinh phí điều tra được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, đúng định mức, tiết kiệm và hiệu quả./.



TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Bích Lâm